


**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ**  
**TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng) 

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (01 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)</b>							
<b>1. Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước</b>							
1	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập (1.015021)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li><li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trực tiếp;</li><li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li><li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li></ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020.</li><li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</li><li>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</li><li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li></ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> <li>- Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</li> <li>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</li> <li>- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</li> </ul>	

**Phần II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG<sup>1</sup> (06 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (06 TTHC)</b>							
<b>1. Lĩnh vực Việc làm</b>							
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam ( <b>1.014196</b> )	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.</li> <li>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019;</li> <li>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</li> </ul>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện.

<sup>1</sup> Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014197)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019;</li> <li>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</li> </ul>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014198)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019;</li> <li>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà</li> </ul>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện, căn cứ pháp lý.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>nước về người lao động nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;</p> <p>- Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng</p>	
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.014199)	<p>- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp gấp phép lao động.</p> <p>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp thuận</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</p>	<p>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 600.000 đồng/01 giấy phép.</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0</p>	<p>- Bộ luật Lao động năm 2019;</p> <p>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>- Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;</p> <p>- Nghị quyết số 33/2022/NQ-</p>	<p>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động.			<i>đồng/01 giấy phép.</i>	<p>HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;</p> <p>- Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</p>	
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam <b>(1.014200)</b>	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 450.000 đồng/01 giấy phép.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019;</li> <li>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện</li> </ul>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: <i>0 đồng/01 giấy phép.</i></li> </ul>	<p>nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam <b>(1.014201)</b>	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 450.000 đồng/01 giấy phép.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng/01 giấy phép.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019;</li> <li>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh</li> </ul>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính, căn cứ pháp lý.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>Cao Bằng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</li> <li>- <i>Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</i></li> </ul>	

**Phần III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (02 TTHC)**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính</b>	<b>Căn cứ pháp lý bãi bỏ</b>
1	Đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài <b>(1.013731)</b>	Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng.	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.
2	Xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài <b>(1.013732)</b>	Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

**Tổng số danh mục TTHC được công bố:**

**09 TTHC**

**Trong đó**

**- TTHC mới ban hành:**

**01 TTHC**

**- TTHC được sửa đổi, bổ sung:**

**06 TTHC**

**- TTHC bị bãi bỏ:**

**02 TTHC**

**Cụ thể**

**- Số TTHC thực hiện trực tiếp:**

**07 TTHC**

**- Số TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích:**

**07 TTHC**

**- Số TTHC thực hiện qua DCV trực tuyến:**

**07 TTHC**